

Số: 08/2019/QĐST - DS

P, ngày 23 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2019/TLST – DS ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần k.

Đại chỉ trụ sở tại: Số 191 B, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật là: Ông Hồ Hùng A - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Những người đại diện theo ủy quyền:

Bà Phạm Thị N - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ ngân hàng thành thương mại cổ phần k (Văn bản ủy quyền số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017).

Bà Tạ Thị Hương T – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K. (Văn bản ủy quyền số 0755/2019/QĐ-TCB ngày 15/7/2019).

Ông Dương Đình C – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K. (Văn bản ủy quyền số 0755/2019/QĐ-TCB ngày 15/7/2019).

Ông Trần Trọng H – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K. (Văn bản ủy quyền số 0755/2019/QĐ-TCB ngày 15/7/2019).

Bị đơn: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1976.

Bà Vũ Thị T1, sinh năm 1980.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn P1, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Vũ Văn T và bà Vũ Thị T1 có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần k các khoản nợ tính đến ngày 15/7/2019, cụ thể như sau:

- Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 11092/HDTD/TH-TN/TCB-SGO ngày 01/3/2011 và Khế ước nhận nợ số 11092 ngày 03/3/2011:

Nợ gốc: 1.291.996.000 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 1.175.627.306 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 648.608.353 đồng.

Tổng bằng 3.116.231.659 đồng (Ba tỷ một trăm mười sáu triệu hai trăm ba mươi một nghìn sáu trăm lăm chín đồng).

Kể từ ngày 24/7/2019 cho đến khi thi hành án xong, ông T và bà T1 còn phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần k khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 11092/HDTD/TH-TN/TCB-SGO ngày 01/3/2011 và Khế ước nhận nợ số 11092 ngày 03/3/2011.

- Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 11234/HDTD/TH-TN/TCB-SGO ngày 02/4/2011 và Khế ước nhận nợ số 11234 ngày 05/4/2011:

Nợ gốc: 1.528.888.000 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 1.393.118.708 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 763.011.097 đồng.

Tổng bằng 3.685.017.805 đồng (Ba tỷ sáu trăm tám lăm triệu không trăm mười bảy nghìn tám trăm linh lăm đồng).

Kể từ ngày 24/7/2019 cho đến khi thi hành án xong, ông Tiếp và bà Thảo còn phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 11234/HDTD/TH-TN/TCB-SGO ngày 02/4/2011 và Khế ước nhận nợ số 11234 ngày 05/4/2011.

+ Trường hợp ông T và bà T1 không thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần k toàn bộ khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 11092/HDTD/TH-TN/TCB-SGO ngày 01/3/2011 và Khế ước nhận nợ số 11092 ngày 03/3/2011, thì Ngân hàng thương mại cổ phần k có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng thửa đất số 483 diện tích 108m², tờ bản đồ số 03 tại thôn P1, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất seri số AD 037457, số vào sổ cấp GCN 00430 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 15/02/2006 mang tên ông Vũ Văn T, bà Vũ Thị T1 cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản ký kết giữa các bên ngày 01/3/2011 đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Thăng Long.

+ Trường hợp ông T và bà T1 không thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần k toàn bộ khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 11234/HDTD/TH-TN/TCB-SGO ngày 02/4/2011 và Khế ước nhận nợ số 11234 ngày 05/4/2011, thì

Ngân hàng thương mại cổ phần k có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng thửa đất số 281 diện tích 221m², tờ bản đồ số 03 tại thôn P1, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất seri số AC 918296, sổ vào sổ cấp GCN 00561 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 24/7/2007 mang tên ông Vũ Văn T, bà Vũ Thị T1 cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản ký kết giữa các bên ngày 02/4/2011 đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Thăng Long.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì ông T và bà T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần k.

+ Về án phí:

- Ghi nhận việc ông T và bà T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 57.400.624 đồng (*Năm mươi bảy triệu bốn trăm nghìn sáu trăm hai tư đồng*).

- Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần k 58.738.000 đồng (*Năm tám triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005430, ngày 26/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Phương